

Số: 08/QĐ-TrMN

An Sinh, ngày 23 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON AN SINH A

Căn cứ luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Xét đề nghị của tổ Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2020 của trường MN AN SINH A (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.



Phạm Thị Huyền

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Mầm non An Sinh A
Mã đơn vị: 1106584
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Năm 2020

STT	TÀI SẢN	TỔNG CỘNG		HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
		SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trường Mầm non An Sinh A - Mã QHNS: 1106584									
	1 - Đất khuôn viên	15.228	1		1					
	2 - Nhà	2	2.420		2.420					
	3 - Xe ô tô									
	4 - Tài sản cố định khác	181			27					154
	Tổng cộng	15.411								

..... ngày 31. tháng 12. năm 2020

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)


Phạm Thị Huyền

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh

Mẫu số 10a-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Mầm non An Sinh A

Mã đơn vị: 1106584

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2020

DVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m2; Nguyên giá là: Nghìn đồng.

STT	TÀI SẢN	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG/MUA SẴM			TIẾP NHẬN			THUÊ		
		Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trường Mầm non An Sinh A - Mã QHNS: 1106584	20		719.401	5		66.770			
	1 - Đất khuôn viên									
	2 - Nhà									
	3 - Xe ô tô									
	4 - Tài sản cố định khác	20		719.401	5		66.770			
	Tổng cộng	20		719.401	5		66.770			

Người lập báo cáo

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Kim Lưu

..... ngày 21 tháng 12 năm 2020.

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Phạm Thị Huyền

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh

Mẫu số 09c-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Mầm non An Sinh A

Mã đơn vị: 1106584

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2020

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo số kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)						Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
1	Tài sản cố định khác		181	2.239.467	1.618.644	620.823	1.171.424								
1	Bàn ghế mẫu giáo năm sx 2009	Trường Mầm non An Sinh A	30	14.880	14.880										
2	Bàn ghế văn phòng	Trường Mầm non An Sinh A	1	19.650	19.650										
3	Bàn họp Kt 2000x1000	Trường Mầm non An Sinh A	1	5.200	5.200		650								
4	Bàn làm việc HN3	Trường Mầm non An Sinh A	1	9.000	9.000		1.125								
5	Bảng cảm ứng tương tác	Trường Mầm non An Sinh A	4	246.713		246.713	215.874		x						
6	BGMN 2010	Trường Mầm non An Sinh A	15	7.800	7.800										
7	BGMN 2010	Trường Mầm non An Sinh A	30	17.358	17.358										
8	BGVN 2010	Trường Mầm non An Sinh A	1	1.500	1.500										
9	BỘ BẠCH TUYẾT	Trường Mầm non An Sinh A	1	13.000	13.000										
10	BỘ BẠCH TUYẾT 7 CHỮ LỬN	Trường Mầm non An Sinh A	1	13.000	13.000										
11	BỘ ĐỀN TÍN HIỆU GIAO THÔNG	Trường Mầm non An Sinh A	1	5.900	5.900										

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguyên sách	Nguyên khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
12	Bo gia 2010	Trường Mầm non An Sinh A	2	10.260	10.260										
13	Bộ giá đựng đồ chơi năm sx 2010	Trường Mầm non An Sinh A	2	13.358	13.358										
14	Bộ sáng tạo,phát triển kỹ năng vận động bé tự xây dựng mở rộng	Trường Mầm non An Sinh A	2	39.800	39.800		7.960								
15	Bộ STPTKN vận động	Trường Mầm non An Sinh A	5	127.274		127.274	111.365		x						
16	Bộ STPTKN vận động(01)	Trường Mầm non An Sinh A	1	20.122		20.122	17.607		x						
17	Bộ TB lọc nước	Trường Mầm non An Sinh A	1	259.269	259.269		103.708							x	
18	Bộ TBDHTM (2020)	Trường Mầm non An Sinh A	1	78.258		78.258	68.475		x						
19	BỘ THÁNH GIÓNG	Trường Mầm non An Sinh A	1	12.500	12.500										
20	Bộ thiết bị dạy học thông minh phát triển kỹ năng	Trường Mầm non An Sinh A	2	154.432	154.432		92.659								
21	Combo lắp ghép lego	Trường Mầm non An Sinh A	1	30.332		30.332	26.540		x						
22	Combo lắp ghép lego giáo dục	Trường Mầm non An Sinh A	1	60.000	60.000		12.000								
23	Điều hòa	Trường Mầm non An Sinh A	1	13.433	13.433		11.754		x						
24	Điều hòa	Trường Mầm non An Sinh A	1	13.433	13.433		11.754		x						
25	Điều hòa	Trường Mầm non An Sinh A	1	13.433	13.433		11.754		x						
26	Loa giảng dạy	Trường Mầm non An Sinh A	1	7.300	7.300										
27	Ly oa điện 10KVA	Trường Mầm non An Sinh A	1	8.700	8.700										
28	Mái sân cỏ 1	Trường Mầm non An Sinh A	1	98.578	98.578		88.720							x	

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)										Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác					
					Nguyên ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15					
29	Mái sân có 2	Trường Mầm non An Sinh A	1	98.578	98.578		93.649							x					
30	Màn hình cảm ứng	Trường Mầm non An Sinh A	2	124.900	124.900		49.960												
31	Màn hình LCD	Trường Mầm non An Sinh A	1	26.730	26.730														
32	Màn hình tivi Samsung Led 32	Trường Mầm non An Sinh A	1	7.300	7.300														
33	Màn hình tivi Samsung LED 40	Trường Mầm non An Sinh A	2	24.000	24.000														
34	Máy điều hòa	Trường Mầm non An Sinh A	3	41.710	41.710		25.026												
35	Máy laptop	Trường Mầm non An Sinh A	1	14.650	14.650														
36	Máy tính ASUS K43E - 2350M	Trường Mầm non An Sinh A	2	23.000	23.000														
37	Máy tính ASUS K43E - 2450M	Trường Mầm non An Sinh A	1	25.600	25.600														
38	Máy tính bàn	Trường Mầm non An Sinh A	1	13.150	13.150		10.520		x										
39	Máy tính bộ Monitor	Trường Mầm non An Sinh A	1	7.950	7.950														
40	Máy tính để bàn	Trường Mầm non An Sinh A	2	25.800	25.800		5.160												
41	Máy tính Kidsmart	Trường Mầm non An Sinh A	5	74.950	74.950														
42	Máy tính xách tay	Trường Mầm non An Sinh A	1	13.320	13.320		10.656		x										
43	Máy tính xách tay	Trường Mầm non An Sinh A	1	9.400	9.400														
44	Min HP	Trường Mầm non An Sinh A	1	12.450	12.450														
45	MIn I	Trường Mầm non An Sinh A	1	2.980	2.980														

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
46	MLN 2010	Trường Mầm non An Sinh A	1	11.338	11.338									
47	MVT	Trường Mầm non An Sinh A	1	6.538	6.538									
48	Nhà lắp ghép số 1 năm sx 2010	Trường Mầm non An Sinh A	1	7.111	7.111									
49	Phần mềm phổ cập	Trường Mầm non An Sinh A	1	6.000	6.000		6.000							
50	Phần mềm Quản lý cán bộ	Trường Mầm non An Sinh A	1	12.000	12.000		12.000							
51	phần mềm quản lý giáo dục	Trường Mầm non An Sinh A	1	5.000	5.000		5.000							
52	Phần mềm quản lý tài sản	Trường Mầm non An Sinh A	1	9.000	9.000		9.000							
53	Phần mềm soạn giảng trí việt	Trường Mầm non An Sinh A	1	8.000	8.000		8.000							
54	Rô bốt sáng tạo cho trẻ em	Trường Mầm non An Sinh A	2	77.216	77.216									
55	Robot sáng tạo	Trường Mầm non An Sinh A	1	50.243		50.243	43.962		x					
56	T học toan 2010	Trường Mầm non An Sinh A	2	2.220	2.220									
57	Tcon ga 2010	Trường Mầm non An Sinh A	2	1.770	1.770									
58	THANG LEO HÌNH BÀN CẦU	Trường Mầm non An Sinh A	1	8.200	8.200									
59	THọc toán 2010	Trường Mầm non An Sinh A	3	2.655	2.655									
60	tivi	Trường Mầm non An Sinh A	1	6.900	6.900									
61	Tivi Samsung Plasma	Trường Mầm non An Sinh A	1	11.300	11.300									
62	TTL 2009	Trường Mầm non An Sinh A	2	5.280	5.280									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)						Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
63	Tủ chặn bắt	Trường Mầm non An Sinh A	5	30.195	30.195										
64	Tủ đựng hồ sơ kiểm định	Trường Mầm non An Sinh A	1	10.350	10.350		3.881								
65	Tủ đựng tài liệu năm sx 2009	Trường Mầm non An Sinh A	1	2.640	2.640										
66	Tủ góc học toán năm sx 2010	Trường Mầm non An Sinh A	1	1.110	1.110										
67	Tủ góc nghệ thuật	Trường Mầm non An Sinh A	1	1.324	1.324										
68	Tủ tài liệu	Trường Mầm non An Sinh A	1	7.500	7.500		938								
69	Tủ tư trang	Trường Mầm non An Sinh A	3	17.244	17.244										
70	TỦÔNG CỎ TÂM, GIỀNG	Trường Mầm non An Sinh A	1	9.500	9.500										
71	Xe đạp Ben Hur	Trường Mầm non An Sinh A	3	33.023		33.023	28.895		x						
72	Xe đạp taxi đơn	Trường Mầm non An Sinh A	3	34.859		34.859	30.502		x						

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

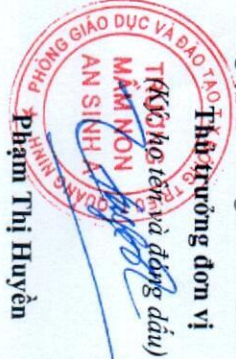
Phạm Thị Kim Lưu

Phạm Thị Kim Lưu

Ngày 31 tháng 12 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Phạm Thị Huyền

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh

Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Mầm non An Sinh A

Mã đơn vị: 1106584

Loại hình đơn vị: Khối mầm non

Mẫu số 09a-CK/TC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2020

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm						719.401						
4	Tài sản cố định khác						719.401						
	Bảng cảm ứng tương tác	Cái	4		VN	2020	246.713						
	Bộ STPTKN vân động	Cái	5		VN	2020	127.274						
	Bộ STPTKN vân động(01)	bộ	1		VN	2020	20.122						
	Bộ TBDHTM (2020)	bộ	1		VN	2020	78.258						
	Combo lắp ghép lego	bộ	1		VN	2020	30.332						
	Mũi sân cỏ 2		1				98.578						
	Robot sáng tạo	bộ	1		VN	2020	50.243						
	Xe đạp Ben Hur	Cái	3		VN	2020	33.023						
	Xe đạp taxi đơn	Cái	3		VN	2020	34.859						
II	Tài sản giao mới						66.770						
4	Tài sản cố định khác						66.770						
	Điều hòa		1				13.433						
	Điều hòa		1		VN	2020	13.433						
	Điều hòa		1				13.433						
	Máy tính bàn		1				13.150						

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	Máy tính xách tay		1				13.320						
	Tổng cộng						786.171						

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)

Phạm Thị Kim Lưu

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TX QUẢNG TRUNG

TRƯỜNG THPT AN SINH

Ký, họ tên và đóng dấu

Phạm Thị Huyền